ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHƯỚC LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số:161 /KH-UBND	*Phước Long, ngày* 12 *tháng* 6 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026 trên địa bàn phường Phước Long

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia".

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia".

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026.

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 9/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026.

Căn cứ Kế hoạch số 17/KH-ĐU ngày 7/10/2025 của Đảng uỷ phường Phước Long về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn phường Phước Long.

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 27/2/2026 của UBND phường Phước Long triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn phường Phước Long năm 2026.

Căn cứ Công văn số 774/SKHCN-KHTC ngày 25/5/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc nội dung đề xuất điều chỉnh, thay thế các nhiệm vụ chi thường xuyên lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026 phường Phước Long.

UBND phường Phước Long xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục hoàn thiện và phát triển nền tảng chính quyền điện tử đảm bảo thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn phường trong việc triển khai chuyển đổi số.

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn thành phố và Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 15/9/2025 của UBND thành phố Đồng Nai.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu cụ thể:

(Chi tiết nhiệm vụ theo Phụ lục I được kèm theo)

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tổ chức phiên họp định kỳ và chuyên đề của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tham dự đầy đủ và tổ chức xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND thành phố Đồng Nai.

- Phối hợp kiểm tra thực hiện Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, trên địa bàn phường.

2. Thể chế số, chính sách số

- Rà soát, kiến nghị xây dựng, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các kiến trúc, quy chế, quy định về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, chia sẻ dữ liệu phục vụ chính quyền số, địa phương thông minh phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

- Rà soát, kiến nghị cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính các cấp; thực hiện theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ về tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị đáp ứng nhu cầu tham gia khai thác, sử dụng các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của thành phố.

- Hoàn thiện hạ tầng Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo phục vụ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số. Quản lý vận hành hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số trên địa bàn phường.

- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Viễn thông tập trung mở rộng vùng phủ sóng, chất lượng dịch vụ mạng di động 5G tại các khu vực trọng điểm: Khu vực hành chính công, nhà văn hóa các khu phố, cơ sở y tế; các trường học, khu vực tập trung đông dân cư…đảm bảo hệ thống mạng theo quy định.

- Tiếp tục mở rộng triển khai thử nghiệm phủ sóng mạng Wifi miễn phí các nơi công cộng, khu vui chơi, giải trí tại một số địa điểm trung tâm trên địa bàn quản lý để phục vụ người dân truy cập, sử dụng mạng Internet.

4. Nhân lực số

- Đẩy mạnh, đổi mới hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường nhằm triển khai hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số, các định hướng về hoạt động chuyển đổi số của thành phố.

- Củng cố nguồn nhân lực tham gia hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan đơn vị nhà nước trên địa bàn phường. Triển khai tổ chức, tham gia tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn. Củng cố nhân lực của Trung tâm phục vụ hành chính công, các phòng chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân.

5. Phát triển dữ liệu số

- Các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) được đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với nhau thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Đảm bảo cấp dữ liệu mở có chất lượng và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả, sẵn sàng hỗ trợ, phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo điều hành, ban hành chính sách của cơ quan nhà nước và phục vụ phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho phát triển kinh tế số, xã hội số. Hình thành kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của phường tạo tiền đề phát triển nền tảng phân tích dữ liệu trên địa bàn.

- Kết hợp khai thác sử dụng dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đối với một số thủ tục hành chính có đủ điều kiện cung cấp trực tuyến, nâng cao hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước trong cung cấp dịch vụ người dân, doanh nghiệp.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai chỉ tiêu tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước được phê duyệt theo cấp độ an toàn thông tin đạt 100%. Cài đặt phòng chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng thành phố 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước).

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn. Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục hoàn thiện Trung tâm phục vụ hành chính công của phường đảm bảo cơ sở vật chất; chuẩn về trình độ đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu công việc.

- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung của phường kết nối, tích hợp, tổng hợp, phân tích dữ liệu, kết nối vào hệ thống của thành phố.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ cung cấp, khai thác dịch vụ công trực tuyến được cá thể hóa, tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của phường. Đẩy mạnh ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động thanh, kiểm tra.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử; triển khai phổ biến các nền tảng số đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh phục vụ nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường (trong đó lấy đối tượng cán bộ đoàn thanh niên làm nòng cốt) để thúc đẩy việc khai thác, sử dụng nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo môi trường giúp người dân, doanh nghiệp tham gia thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2; khai thác, sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử, biên lai điện tử, trợ lý ảo phục vụ người dân. Tuyên truyền, nhân rộng mô hình chuyển đổi số hay để lan tỏa trên địa bàn phường.

- Tổ chức triển khai các hoạt động hội nghị, mạng xã hội, các hoạt động truyền thông để tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn phường.

- Tổ chức hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên không gian mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhằm chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đồng nhất, thuận tiện việc thực hiện triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, triển khai nhiệm vụ của Đề án 06.

- Tăng cường công tác phối hợp, triển khai thực hiện giữa cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số.

- Triển khai, lồng ghép triển khai phong trào thi đua phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời mục tiêu, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Gắn kết quả thực hiện chuyển đổi số với đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng hằng năm của cơ quan, đơn vị và cá nhân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc triển khai chuyển đổi số tại các đơn vị.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Xây dựng triển khai các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền trên trang thông tin điện tử phường, hệ thống truyền thanh và các hình thức khác trên mạng xã hội để phổ biến nhanh đến người dân, doanh nghiệp.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn chuyên đề về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, các nền tảng số.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; khai thác hiệu quả nền tảng LGSP và các cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố phục vụ công tác quản lý, điều hành.

- Tăng cường tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp thông qua các nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống phản ánh hiện trường.

3. Phát triển, thu hút nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Triển khai các chính sách hỗ trợ để thu hút cán bộ chuyên trách phục vụ công tác về chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Phối hợp với các sở, ngành đẩy mạnh các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số, kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người dân trên địa bàn.

- Khuyến khích cán bộ, công chức chủ động học tập, ứng dụng công nghệ mới trong công việc.

- Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin trong việc triển khai hạ tầng, nền tảng và dịch vụ số.

- Đẩy mạnh hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, xã hội hóa nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, bảo đảm hiệu quả và tiết kiệm ngân sách.

4. Đảm bảo nguồn lực tài chính

- Ưu tiên thủ tục đảm bảo bố trí, sử dụng nguồn lực tài chính từ ngân sách nhà nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Dùng nguồn kinh phí khoa học, công nghệ trong các nhiệm vụ đầu tư, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin đạt tỷ lệ ngân sách ≥ 1,0%.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN

(Chi tiết nhiệm vụ theo Phụ lục II kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ các nguồn sau: Ngân sách nhà nước theo phân cấp; Nguồn vốn xã hội hóa từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

- Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch được phê duyệt của HĐND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 là: 8.300.000.000 đồng. *(Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm triệu đồng)*

*** Nguyên tắc bố trí và sử dụng kinh phí:**

- Phấn đấu bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt khoảng ≥ 1,0% tổng chi ngân sách của phường, trong đó ưu tiên cho chuyển đổi số, phù hợp với định hướng của thành phố và khả năng cân đối ngân sách.

- Việc sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm như: phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, đào tạo nguồn nhân lực và bảo đảm an toàn thông tin.

- Khuyến khích áp dụng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, tăng cường xã hội hóa nhằm huy động nguồn lực từ doanh nghiệp, giảm áp lực đầu tư ngân sách.

- Kinh phí được phân bổ theo từng nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II dự toán kèm theo, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và tiến độ triển khai.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số trọng tâm trong năm 2026.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số theo kế hoạch; Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về chuyển đổi số trong năm 2026.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND phường xây dựng Kế hoạch, ban hành các nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham gia xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ hoạt động đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường; kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND phường, Chủ tịch UBND phường và các cấp có thẩm quyền các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của các cấp có thẩm quyền để thực hiện việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Chủ trì tham mưu đề xuất tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo cho cán bộ, công chức, viên chức, Tổ công nghệ số cộng đồng của phường để nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ cho công tác chuyên môn.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin phù hợp với định hướng của thành phố Đồng Nai.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn phường; hình thành kho dữ liệu lưu trữ điện tử tích hợp, kết nối liên thông với dữ liệu của hệ thống lưu trữ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu dự trù kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ trì, tham mưu triển khai CSDL về y tế, giáo dục, bảo hiểm xã hội, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, thi đua - khen thưởng, kỷ luật, lao động - việc làm, đào tạo nghề, an sinh xã hội... Định kỳ cập nhật số liệu phục vụ công tác quản lý thống kê và báo cáo định kỳ.

- Phối hợp triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng. Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Tham mưu UBND phường gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; đồng thời có hình thức khen thưởng, biểu dương kịp thời đối với tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ và phê bình, xử lý phù hợp đối với trường hợp chưa nghiêm túc thực hiện, gắn với sơ kết, tổng kết kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

3. Văn phòng HĐND&UBND

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan có liên quan để tổng hợp tham mưu đề xuất với Đảng ủy, UBND phường trong thực hiện các nội dung của kế hoạch để thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường phát triển theo mục tiêu đề ra.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về

chuyển đổi số, an toàn thông tin phù hợp với định hướng của Bộ Nội vụ và Chính phủ.

- Chủ trì phối hợp với các Sở, phòng chuyên môn vận hành tốt hệ thống hội nghị trực tuyến, hệ thống thông tin báo cáo của thành phố, báo cáo của chính phủ.

- Tham mưu UBND phường về công tác bảo đảm an toàn thông tin trên địa bàn phường và chịu trách nhiệm trước UBND phường trong việc bảo đảm an toàn thông tin; xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin và bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin theo quy định của Luật An toàn thông tin mạng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật An ninh mạng. Thực hiện đánh giá, xác định cấp độ, lập hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì cân đối nguồn vốn triển khai kế hoạch thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao của Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị; tham mưu, đề xuất UBND phường phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này theo quy định của Luật NSNN và khả năng cân đối nguồn kinh phí được thành phố phân bổ.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tăng cường hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực quy hoạch, giao thông, quản lý xây dựng các công trình; công tác chuẩn hóa, số hóa bản đồ, hồ sơ quản lý quy hoạch, cấp phép xây dựng.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực: Đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư... Hỗ trợ kinh doanh trực tuyến cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ lực của phường.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường bao gồm: Cơ sở dữ liệu đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, quan trắc môi trường... công bố danh mục dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của phường. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số hỗ trợ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành, nghiệp vụ của ngành.

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, hình thành các vùng liên kết sản xuất theo chuỗi, nông nghiệp tuần hoàn; thực hiện chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP, các sản phẩm chủ lực của phường, đưa các sản phẩm nông nghiệp của phường tham gia vào sàn thương mại điện tử.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tham mưu UBND phường trong việc thực hiện các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp; trong đó chủ trì, phối hợp với các đơn vị đề xuất

rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); nâng cao tỷ lệ hồ sơ, TTHC giải quyết trước hạn và tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

- Thực hiện TTHC, DVC và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; Quản lý, vận hành, quản trị, tập huấn sử dụng, phân quyền tài khoản các hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố, các hệ thống thông tin, chương trình ứng dụng liên quan đến giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của UBND phường theo quy định của UBND thành phố Đồng Nai.

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định của thành phố. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhất là công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức tại trung tâm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC, thúc đẩy chính quyền điện tử và chuyển đổi số; đẩy mạnh tỷ lệ số hóa hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

6. Công an phường

- Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này. Đồng thời chủ trì triển khai Đề án 06; quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh trật tự đặc biệt là trong môi trường không gian mạng.

- Chủ trì, tham mưu xây dựng và quản lý CSDL về dân cư, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, tạm trú tạm vắng. Bảo đảm dữ liệu dân cư được cập nhật kịp thời, chính xác, đồng bộ với CSDL quốc gia về dân cư và các hệ thống liên quan.

- Phối hợp các đơn vị trong việc khai thác, xác thực dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, dịch vụ công và cung cấp số liệu thống kê, báo cáo định kỳ.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

7. Các Trường học trên địa bàn phường

- Ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, quản trị nhà trường trong công tác giảng dạy và học tập hình thành các mô hình giáo dục thông minh trong hệ thống giáo dục; số hóa tài liệu, giáo trình, bài giảng nhằm phát triển hệ thống học liệu cung cấp trực tuyến phục vụ miễn phí cho giáo viên và học sinh trong toàn phường.

- Phối hợp với các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai dịch vụ mở tài khoản ngân hàng cho học sinh hoặc phụ huynh học sinh để thực hiện thu, nộp học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt.

- Các cơ sở giáo dục triển khai đạt hiệu quả bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên ngành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành gồm: Quyết định số

4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non và Quyết định số 3806/QĐBGDĐT ngày 29/11/2024 ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Sở Giáo dục và Đào tạo.

8. Trạm Y tế phường

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này; đồng thời chủ động xây dựng kế hoạch của đơn vị mình trong việc tăng cường nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật hiện đại trong phòng bệnh, khám và chữa bệnh.

- Tham mưu đề xuất với UBND phường thực hiện Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, hoàn thiện hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử, kết nối liên thông với hệ thống khám chữa bệnh; Nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng các ứng dụng số trong đặt lịch khám chữa bệnh, quản lý thông tin y tế cá nhân; Đảm bảo an toàn thông tin trong hệ thống quản lý dữ liệu y tế.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

9. Đề nghị UB MTTQ VN phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực vào việc chuyển đổi số; Tăng cường Tổ chức đội hình tình nguyện viên hỗ trợ đào tạo công dân số; thực hiện có hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số". Tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng các khu phố hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

- Chỉ đạo Đoàn Thanh niên phường tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong đoàn viên các cơ quan, đơn vị, khu phố và trong các doanh nghiệp; phối hợp tổ chức lực lượng thanh niên xung kích hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Xem xét đưa tiêu chí thực hiện chuyển đổi số vào đánh giá, xếp loại, xét thi đua khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân.

10. Đề nghị Đoàn thanh niên phường

- Tổ chức triển khai, phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công phường tổ chức các đợt ra quân thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến.

- Tăng cường triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong đoàn viên các cơ quan, đơn vị, khu phố và trong các doanh nghiệp

11. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Chủ trì và phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan trong việc triển khai các nội dung công việc được giao tại kế hoạch này. Đồng thời chủ trì xây dựng các Chương trình/Kế hoạch tuyên truyền hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của phường bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng; trong đó chú trọng tuyên truyền những gương điển hình có sáng kiến, cách làm hay mang lại hiệu quả…

- Chủ trì quản lý và khai thác dữ liệu liên quan đến các dịch vụ sự nghiệp công ích; Phối hợp với các đơn vị cung cấp số liệu thống kê, báo cáo định kỳ.

11. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn phường (VNPT Phước Long, Viettel Phước Long)

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội trong các chương trình tập huấn, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; chia sẻ kinh nghiệm và các giải pháp công nghệ mới áp dụng trong sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; phối hợp tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày hội đổi mới sáng tạo quốc gia 01/10 và Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10".

- Hợp tác cung cấp dịch vụ, hạ tầng, thiết bị để hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của phường. Đảm bảo chỉ tiêu về phủ sóng mạng di động trên địa bàn phường, các chỉ tiêu về phát triển hạ tầng liên quan đến doanh nghiệp viễn thông.

- Đưa ra các giải pháp khắc phục vùng lõm sóng (một số khu phố tại xã Phước Tín cũ). Đồng thời đẩy mạnh phát triển hạ tầng, phát triển mạng di động 5G, 6G… đến các khu phố, các điểm tham quan du lịch trên địa bàn phường.

- Phấn đấu tỷ lệ phủ sóng 5G và tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định trên địa bàn đạt trên 65%.

- Đồng hành cùng với địa phương thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đạt mục tiêu đề ra.

11. Ban điều hành các khu phố

- Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch đến nhân dân trên địa bàn trong các cuộc họp sơ kết, tổng kết của khu phố. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội nhằm kịp thời tuyên truyền đến người dân về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan theo Kế hoạch này.

12. Chế độ báo cáo

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao trực tiếp chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện tại đơn vị.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về phòng Văn hóa – Xã hội (cơ quan Thường trực) trước ngày 15 của tháng cuối quý; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Phòng Văn hóa – Xã hội có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố Đồng Nai thông qua Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2026 trên địa bàn phường Phước Long; Đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các ban, ngành đoàn thể chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT.Đảng ủy, HĐND phường;
- CT, các PCT.UBND phường;
- UB MTTQ VN phường;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục VI của Kế hoạch;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG PHƯỚC LONG T.P ĐỒNG NAI

Nguyễn Trung Thành

PHỤ LỤC I

Phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 161 /KH-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Phước Long)

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phấn đấu năm 2026	Đơn vị theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
A	**Phát triển hạ tầng**					
1	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	Dân số	65%	Phòng VH - XH	Doanh nghiệp Viettel và VNPT trên địa bàn phường	
2	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.	Người	65%	Phòng VH - XH	Doanh nghiệp Viettel và VNPT trên địa bàn phường	
B	**Phát triển nguồn lực**					
1	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/ GRDP	%	≥ 1%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
2	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	%	> 80%	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
3	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	%	> 80%	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
4	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.	%	> 80%	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
C	**Phát triển chuyển đổi số**					
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền.	%	> 70%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%	> 70%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
3	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số	%	> 70%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị	

	hóa.				thuộc phường	
4	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	%	> 80%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
5	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.	%	> 70%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
6	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	> 80%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
7	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	> 70%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
8	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	> 80%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
9	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	> 60%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
10	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100%	Trung tâm PV HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
11	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	> 60%	Ngân hàng nhà nước đóng trên địa bàn	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
12	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số.	%	> 50%	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
13	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	%	> 85%	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
14	Tỷ lệ người dân trưởng thành có chữ ký số	%	≥ 10%	Phòng VH - XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
15	Đảng ủy, chính quyền phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất theo hướng dẫn của thành phố	Đạt	Đạt	VP.HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
16	Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	Đạt	Đạt	VP.HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
17	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân	%	> 70%	Ngân hàng nhà nước	Các cơ quan, đơn vị	

	hàng hoặc các tổ chức được phép khác			trên địa bàn	thuộc phường	
18	Tỷ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	> 80%	Trạm y tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
19	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	100%	Công an phường	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	
20	Các hệ thống thông tin phê duyệt và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Đạt	Đạt	VP.HĐND - UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc phường	

Phụ lục II

Danh mục các nhiệm vụ/dự án thực hiện trong năm 2026 trên địa bàn phường

(Kèm theo Kế hoạch số 161 */KH-UBND ngày 12 /6/ 2026 của UBND phường Phước Long)*

Stt	Danh mục nhiệm vụ/dự án	Tổng mức đầu tư (Đvt: *Triệu đồng*)	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện	Đơn vị thụ hưởng
1	**Hình thành hệ sinh thái làm việc số phục vụ quản lý, điều hành thông minh**	**5.855**			
1.1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống họp trực tuyến và thiết bị phục vụ điều hành số	1.750	Quý III-IV/2026	VP HĐND-UBND	Đảng uỷ - UBND phường; Đảng uỷ phường và Đảng uỷ Công an phường
1.2	Trang bị thiết bị CNTT, thiết bị chuyên dùng phục vụ chuyển đổi số	1.045		Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị phường
1.3	Nâng cấp, duy trì hạ tầng mạng, kết nối và an toàn thông tin	3.060		Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị phường
2	**Phát triển mô hình chuyển đổi số trong các lĩnh vực giáo dục, y tế và nông nghiệp thông minh**	**1.045**			
2.1	Ứng dụng KHCN, ĐMST & CĐS vào nông nghiệp thông minh	450	Quý III/2026	Phòng KT, HT&ĐT	Phòng KT, HT&ĐT
2.2	Thực hiện chuyển đổi số ngành giáo dục	575		Phòng VH-XH	Các trường học công lập trên địa bàn phường
2.3	Ngành y tế	20		Phòng VH-XH	Trạm y tế phường
3	**Xây dựng nền tảng dữ liệu số và hệ thống điều hành thông minh phục vụ chính quyền số**	**1.250**			
3.1	Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống lưu trữ số	500	Quý III-IV/2026	VP HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị phường
3.2	Triển khai nền tảng điều hành và tương tác chính quyền số	450			
3.3	Ứng dụng AI hỗ trợ hoạt động quản lý, điều hành	300			
4	**Phát triển nguồn nhân lực số và thúc đẩy văn hoá chuyển**	**110**	Quý III-	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị

	đổi số (Tổ chức hội nghị, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực số)		IV/2026		phường
5	**Công tác Quản lý nhà nước về KHCN, ĐMST và CĐS** (Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai nhiệm vụ KHCN, ĐMST và CĐS)	**40**	Quý IV/2026	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị phường
Tổng dự toán ngân sách cho các nhiệm vụ		**8.300**			
(Bằng chữ: Tám tỷ ba trăm triệu đồng)					